

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
I	Phạm vi cung cấp, đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn của hàng hóa, thời gian thực hiện gói thầu		
1	Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu	Tất cả các mục hàng hóa có đề xuất đầy đủ: ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất), nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ, đáp ứng toàn bộ yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Đạt
		Có 01 loại hàng hóa hoàn toàn không nêu: ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất), hoặc nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ hoặc không đáp ứng toàn bộ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Không đạt
2	Đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu kỹ thuật	Tất cả hàng hóa có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật phù hợp, đáp ứng yêu cầu tại chương V. Tiêu chuẩn kỹ thuật.	Đạt
		Có 01 loại hàng hóa có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu tại chương V. Tiêu chuẩn kỹ thuật.	Không đạt
II	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa		
1	Tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa	Có cam kết cung cấp tài liệu chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (CO) đối với hàng nhập khẩu và tài liệu chứng nhận nguồn gốc xuất xứ đối với hàng sản xuất trong nước khi bàn giao hàng hóa (Trừ vật tư phụ	Đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		kiện, hàng hóa gia công, hàng hóa có giá trị thấp, nhỏ lẻ).	
		Không có cam kết cung cấp tài liệu chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (CO) đối với hàng nhập khẩu và tài liệu chứng nhận nguồn gốc xuất xứ đối với hàng sản xuất trong nước khi bàn giao hàng hóa (Trừ vật tư phụ kiện, hàng hóa gia công, hàng hóa có giá trị thấp, nhỏ lẻ).	Không đạt
III	Tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
1	Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Bảng biểu tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp, thuyết minh chi tiết kế hoạch cung cấp các địa điểm, có thời gian thực hiện ≤ 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
		Không có Bảng biểu tiến độ cung cấp hàng hóa, không có thuyết minh chi tiết kế hoạch cung cấp các địa điểm hoặc có thời gian thực hiện > 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt
IV	Bảo hành, bảo trì		
1	Thời gian bảo hành, bảo trì	- Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng -Cam kết phương thức bảo hành, bảo trì: Khi có yêu cầu về bảo hành, bảo trì, Nhà thầu phải cử người không chậm quá 24 giờ kể từ khi được yêu cầu của Chủ đầu tư. Trong trường hợp nhà thầu không đáp ứng được việc bảo hành, bảo trì thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả theo đúng quy định trong bảo lãnh bảo hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Nhà thầu có cam kết thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản, trong đó nêu rõ các nội dung sau: - Cam kết bảo hành bảo trì tại địa điểm cung cấp lắp đặt.	Đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		- Cam kết cung cấp linh kiện, phụ tùng thay thế phù hợp với hàng hóa của gói thầu này trong thời gian tối thiểu 01 năm. - Phương thức liên hệ nhà thầu khi hàng hóa gặp hư hỏng (Bằng văn bản, email, điện thoại...)	
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
V	Uy tín của nhà thầu		
1	Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong thời gian từ năm 2022 tính đến thời điểm đóng thầu	- Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Tiến độ thực hiện hợp đồng - Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Chất lượng hàng hóa, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan - Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chí từ I đến V được xác định là Đạt	Đạt
		Không đạt một trong các tiêu chí đánh giá trên	Không đạt